

Phụ lục
ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT 63 LÔ ĐẤT Ở TẠI KHU DÂN CƯ TÂY THUẬN, XÃ BÌNH KHÊ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của UBND xã Bình Khê)

STT	Tên đường/ khu vực	Lộ giới (m)	Lô (Thửa)	TĐĐ	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm bán đấu giá		Ghi chú
						đồng/m ²	đồng/lô	
I	Khu xóm 5, thôn Tiên Thuận				2.290,40		2.404.920.000	
a	Khu OLK-01				778,4		817.320.000	
1	Đường BTXM	30m	Lô 1 (2077)	30	211,4	1.050.000	221.970.000	
2	Đường BTXM	30m	Lô 3 (2075)	30	189	1.050.000	198.450.000	
3	Đường BTXM	30m	Lô 4 (2074)	30	189	1.050.000	198.450.000	
4	Đường BTXM	30m	Lô 9 (2069)	30	189	1.050.000	198.450.000	
b	Khu OLK-02				1.512,0		1.587.600.000	
5	Đường BTXM	30m	Lô 8 (2055)	30	189	1.050.000	198.450.000	
6	Đường BTXM	30m	Lô 9 (2056)	30	189	1.050.000	198.450.000	
7	Đường BTXM	30m	Lô 10 (2057)	30	189	1.050.000	198.450.000	
8	Đường BTXM	30m	Lô 11 (2058)	30	189	1.050.000	198.450.000	
9	Đường BTXM	30m	Lô 12 (2059)	30	189	1.050.000	198.450.000	
10	Đường BTXM	30m	Lô 13 (2060)	30	189	1.050.000	198.450.000	
11	Đường BTXM	30m	Lô 14 (2061)	30	189	1.050.000	198.450.000	
12	Đường BTXM	30m	Lô 15 (2062)	30	189	1.050.000	198.450.000	
II	Khu xóm 1 - Khu B, thôn Hòa Thuận				12.232,0		12.843.600.000	
a	Khu OLK-01				2.880,0		3.024.000.000	
1	Đường BTXM	30m	Lô 1 (1107)	38	240	1.050.000	252.000.000	
2	Đường BTXM	30m	Lô 2 (1106)	38	240	1.050.000	252.000.000	
3	Đường BTXM	30m	Lô 3 (1105)	38	240	1.050.000	252.000.000	
4	Đường BTXM	30m	Lô 9 (1099)	38	240	1.050.000	252.000.000	

5	Đường BTXM	30m	Lô 10 (1098)	38	240	1.050.000	252.000.000	
6	Đường BTXM	30m	Lô 11 (1097)	38	240	1.050.000	252.000.000	
7	Đường BTXM	30m	Lô 12 (1096)	38	240	1.050.000	252.000.000	
8	Đường BTXM	30m	Lô 13 (1095)	38	240	1.050.000	252.000.000	
9	Đường BTXM	30m	Lô 14 (1094)	38	240	1.050.000	252.000.000	
10	Đường BTXM	30m	Lô 15 (1093)	38	240	1.050.000	252.000.000	
11	Đường BTXM	30m	Lô 16 (1092)	38	240	1.050.000	252.000.000	
12	Đường BTXM	30m	Lô 17 (1091)	38	240	1.050.000	252.000.000	
b	Khu OLK-02				1.920,0		2.016.000.000	
13	Đường BTXM	30m	Lô 1 (1090)	38	240	1.050.000	252.000.000	
14	Đường BTXM	30m	Lô 2 (1089)	38	240	1.050.000	252.000.000	
15	Đường BTXM	30m	Lô 3 (1088)	38	240	1.050.000	252.000.000	
16	Đường BTXM	30m	Lô 4 (1087)	38	240	1.050.000	252.000.000	
17	Đường BTXM	30m	Lô 5 (1086)	38	240	1.050.000	252.000.000	
18	Đường BTXM	30m	Lô 6 (1085)	38	240	1.050.000	252.000.000	
19	Đường BTXM	30m	Lô 7 (1084)	38	240	1.050.000	252.000.000	
20	Đường BTXM	30m	Lô 8 (1083)	38	240	1.050.000	252.000.000	
c	Khu OLK-04				3.840,0		4.032.000.000	
21	Đường BTXM	30m	Lô 2 (1058)	38	240	1.050.000	252.000.000	
22	Đường BTXM	30m	Lô 3 (1059)	38	240	1.050.000	252.000.000	
23	Đường BTXM	30m	Lô 4 (1060)	38	240	1.050.000	252.000.000	
24	Đường BTXM	30m	Lô 5 (1061)	38	240	1.050.000	252.000.000	
25	Đường BTXM	30m	Lô 6 (1062)	38	240	1.050.000	252.000.000	
26	Đường BTXM	30m	Lô 7 (1063)	38	240	1.050.000	252.000.000	
27	Đường BTXM	30m	Lô 8 (1064)	38	240	1.050.000	252.000.000	
28	Đường BTXM	30m	Lô 9 (1065)	38	240	1.050.000	252.000.000	
29	Đường BTXM	30m	Lô 10 (1066)	38	240	1.050.000	252.000.000	
30	Đường BTXM	30m	Lô 11 (1067)	38	240	1.050.000	252.000.000	

31	Đường BTXM	30m	Lô 12 (1068)	38	240	1.050.000	252.000.000	
32	Đường BTXM	30m	Lô 13 (1069)	38	240	1.050.000	252.000.000	
33	Đường BTXM	30m	Lô 14 (1070)	38	240	1.050.000	252.000.000	
34	Đường BTXM	30m	Lô 15 (1071)	38	240	1.050.000	252.000.000	
35	Đường BTXM	30m	Lô 16 (1072)	38	240	1.050.000	252.000.000	
36	Đường BTXM	30m	Lô 17 (1073)	38	240	1.050.000	252.000.000	
d	Khu OLK-05				2.152,0		2.259.600.000	
37	Đường BTXM	30m	Lô 1 (1074)	38	240	1.050.000	252.000.000	
38	Đường BTXM	30m	Lô 2 (1075)	38	240	1.050.000	252.000.000	
39	Đường BTXM	30m	Lô 3 (1076)	38	240	1.050.000	252.000.000	
40	Đường BTXM	30m	Lô 4 (1077)	38	240	1.050.000	252.000.000	
41	Đường BTXM	30m	Lô 5 (1078)	38	240	1.050.000	252.000.000	
42	Đường BTXM	30m	Lô 6 (1079)	38	240	1.050.000	252.000.000	
43	Đường BTXM	30m	Lô 7 (1080)	38	240	1.050.000	252.000.000	
44	Đường BTXM	30m	Lô 8 (1081)	38	240	1.050.000	252.000.000	
45	Đường BTXM	30m	Lô 9 (1082)	38	232	1.050.000	243.600.000	
e	Khu OLK-06				1.440,0		1.512.000.000	
46	Đường BTXM	30m	Lô 2 (741)	39	240	1.050.000	252.000.000	
47	Đường BTXM	30m	Lô 3 (742)	39	240	1.050.000	252.000.000	
48	Đường BTXM	30m	Lô 4 (743)	39	240	1.050.000	252.000.000	
49	Đường BTXM	30m	Lô 5 (744)	39	240	1.050.000	252.000.000	
50	Đường BTXM	30m	Lô 6 (745)	39	240	1.050.000	252.000.000	
51	Đường BTXM	30m	Lô 7 (746)	39	240	1.050.000	252.000.000	
Tổng cộng			63 lô		14.522,4		15.248.520.000	